TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **136**/2025/HS-ST
Ngày: 12 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Vinh**

Ông **Nguyễn Văn Xuân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ngọc Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 106/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Minh Đ, sinh ngày 02 tháng 8 năm 1988, tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định và bà Lê Thị L (sinh năm 1961);

Tiền án:

- Ngày 15/3/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 59/2007/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/8/2008;

- Ngày 28/8/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 185/2007/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/8/2008;

- Ngày 27/10/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 281/2009/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/02/2011;

- Ngày 25/7/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 46/2012/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2014;

- Ngày 23/3/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 56/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/12/2022;

- Ngày 12/01/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 10 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 09/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2022;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 16/01/2025, bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 22/2025/HS-ST ;

Hiện bị cáo đang chấp hành án theo Bản án số 22/2025/HS-ST ngày 16/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, thời gian chấp hành án được tính kể từ ngày 03/7/2024; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh **Lê Hoàng Thái S**, sinh ngày 05/5/2007; nơi cư trú: 5 H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Lê Xuân T**, sinh năm 1967; nơi cư trú: 5 H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Huỳnh Nhiêu Hỷ T1**, sinh năm 2002; vắng mặt.

2. Ông **Lê Nguyễn Quang K**, sinh năm 2002; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/01/2024, Lê Minh Đ đem theo bộ đoản phá khóa tự chế đi bộ ra bờ biển dọc đường T tìm tài sản ai để sơ hở thì trộm cắp. Khi đi tới khu vực bãi đất trống để xe trên đường T đối diện đường L, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa thì Đ phát hiện xe máy hiệu Yalim Sirius CR9 màu đỏ đen, số khung: RL9BCBCL7PDA07081, số máy: HDA139FMB-B007081 (chưa cấp biển số) của anh Lê Hoàng Thái S dựng không có người trông coi. Đ đi đến gần leo lên xe rồi dùng đoản phá khóa bẻ khóa nổ máy. Khi vừa nổ máy và chạy xuống dưới đường T thì Đ bị anh S cùng người dân phát hiện truy hô đuổi theo giữ được xe lại, còn Đ bỏ chạy xuống biển bơi ra ngoài để tẩu thoát nhưng do kiệt sức nên đã bơi lại vào bờ thì bị người dân bắt quả tang giao cho Công an phường L. Tại cơ quan công an, Lê Minh Đ khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản Kết luận định giá tài sản số 197/KL-HĐĐGTS ngày 07/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Xe máy hiệu YALIM - SIRIUS CR9 có giá trị là 8.910.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 80/CT-VKSNT ngày 13/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Lê Minh Đ về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ nguyên kết luận truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt với Bản án số 22/2025/HS-ST ngày 16/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về vật chứng: Không.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đồng ý với nội dung cáo trạng đã truy tố, tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị hại anh Lê Hoàng Thái S vắng mặt nhưng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, hồ sơ đã có lời khai và sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ các điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Bị hại anh Lê Hoàng Thái S sinh ngày 05/5/2007. Tại thời điểm Tòa án nhân dân thành phố N ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, bị hại anh Lê Hoàng Thái S chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 11 tháng 10 ngày), do đó, Tòa án xác định người đại diện hợp pháp của anh S là ông Lê Xuân T và bà Nguyễn Thị Như H (là cha mẹ của anh S). Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, anh S đã trên 18 tuổi (18 tuổi 01 tháng 07 ngày), vì vậy, Hội đồng xét xử không đưa ông Lê Xuân T và bà Nguyễn Thị Như H vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách người đại diện hợp pháp của anh S.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều

hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/01/2024, tại khu vực bãi đất trống để xe trên đường T đối diện đường L, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, Lê Minh Đ đã lén lút lấy trộm 01 xe máy hiệu YALIM - SIRIUS CR9 màu đỏ đen, số khung: RL9BCBCL7PDA07081, số máy: HDA139FMB-B007081 của anh Lê Hoàng Thái S trị giá 8.910.000 đồng.

Ngoài ra, trong các năm 2012, 2015 và 2017, bị cáo đã bị kết án với tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm", chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp có tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm". Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có nhiều tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng không lo tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; phạm tội đối với người dưới 18 tuổi (tại thời điểm phạm tội, bị hại 16 tuổi 08 tháng 26 ngày). Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Hoàng Thái S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Xuân T vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ vụ án thể hiện họ không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 xe máy hiệu YALIM - SIRIUS CR9 màu đỏ đen, số khung: RL9BCBCL7PDA07081, số máy: HDA139FMB-B007081 đã trả lại cho chủ sở hữu.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **Lê Minh Đ 03 (ba) năm tù** về tội ***"Trộm cắp tài sản"***. Tổng hợp với mức hình phạt **03 (ba) năm tù** theo Bản án số 22/2025/HS-ST ngày 16/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", buộc bị cáo Lê Minh Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **06 (sáu) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/7/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Lê Minh Đ phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. N;
- CQCSĐT Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Trại giam Huy Khiêm;
- Chi cục THADS TP. N;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh